

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY TÂY ĐÔ THÔNG QUA ĐẦU GIÁ

(Theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước)



VIGLACERA

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại những địa điểm sau từ ngày: .../.../2015

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP

Số 1 Đại lộ Thăng Long – Quận Cầu Giấy – Hà Nội

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT.

Trụ sở: 08 Lê Thái Tổ – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội.

Chi nhánh TP. HCM: 233 Đồng Khởi – Quận 1 – TP. HCM.

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Ông Lưu Văn Lầu

Số điện thoại: (84-4) 3553 6660

- Tổng Công ty Viglacera - CTCP thực hiện thoái vốn tại Công ty CP Giấy Tây Đô theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg
- Nghị quyết số 147/TCT-HĐQT ngày 22/10/2015 của Tổng Công ty Viglacera về việc thực hiện thoái vốn đầu tư tại doanh nghiệp
- Công văn số 2329/BXD-QLDN ngày 08/10/2015 của Bộ Xây dựng về việc thoái vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP tại CTCP Giấy Tây Đô.
- Điều kiện thoái vốn: Khoản 2 Điều 8 - Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.
- Hình thức thoái vốn: Khoản 1 Điều 8 - Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Giấy Tây Đô

Mệnh giá: 100.000 đồng/cổ phần.

Giá khởi điểm: 100.000 đồng/cổ phần

Tổng số lượng cổ phiếu thực hiện thoái vốn: 3.000 cổ phần

Tổng giá trị thoái vốn: 300.000.000 đồng

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	1
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn.....	1
2. Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn.....	1
3. Tổ chức tư vấn.....	1
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	1
III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTG.....	2
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	2
2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được chào bán.....	6
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.....	6
4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu.....	7
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN.....	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	7
2. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/09/2015.....	8
3. Danh sách công ty mẹ và công ty con.....	9
4. Cơ cấu tổ chức công ty.....	10
5. Hoạt động kinh doanh.....	11
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất.....	12
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	14
8. Chính sách đối với người lao động.....	14
9. Chính sách cổ tức.....	15
10. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	16
11. Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng hiện tại.....	16
12. Tình hình tài sản của Công ty.....	17
13. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty.....	18
14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	19
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn.....	19
16. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn.....	19
V. CỔ PHIẾU THOÁI VỐN ĐẦU GIÁ.....	19
1. Chứng khoán được thoái vốn: Cổ phiếu Công ty cổ phần Giấy Tây Đô.....	19
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.....	19
3. Mệnh giá: 100.000 đồng/cổ phần.....	19

4.	Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: 3.000 cổ phần.....	19
5.	Giá thoái vốn dự kiến: 100.000 đồng/cổ phần	20
6.	Phương pháp xác định giá khởi điểm:.....	20
7.	Phương thức thoái vốn:	20
8.	Thời gian thực hiện thoái vốn	20
9.	Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua cổ phần	20
10.	Tổ chức buổi đấu giá - thu tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc	21
11.	Đăng ký mua cổ phiếu.....	21
12.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:.....	22
13.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:	22
14.	Các loại thuế có liên quan:	22
15.	Tài khoản nhận tiền mua cổ phiếu:	23
16.	Về phương án xử lý trong trường hợp phát hành không thu đủ tiền như dự kiến.....	23
VI.	MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN.....	23
VII.	KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT THOÁI VỐN.....	23
VIII.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT THOÁI VỐN ĐẤU GIÁ	23
1.	Tổ chức thực hiện đấu giá bán cổ phần.....	23
2.	Tổ chức tư vấn.....	23
3.	Tổ chức định giá.....	23
IX.	BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY	23
X.	PHỤ LỤC:.....	24

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

TỔNG CÔNG TY VIGLECERA – CÔNG TY CỔ PHẦN

Ông **Nguyễn Anh Tuấn** - Phó Tổng Giám Đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 120/TCT-TCKT ngày 01/09/2015)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY TÂY ĐÔ

Ông **Trần Thanh Hải** - Tổng Giám Đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

- Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy** - Phó Tổng Giám đốc.

(Theo Giấy ủy quyền số 01/2015/UQ-BVSC ngày 05/01/2015)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký thoái vốn do Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn chuyển nhượng vốn góp của Tổng công ty Viglacera – CTCP tại Công ty cổ phần Giấy Tây Đô số 99/2015/BVSC-VIGLACERA/TV-DG ngày 17/11/2015 giữa Tổng công ty Viglacera – CTCP và Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Giấy Tây Đô cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

- | | |
|-------------------------|---------------------------------------|
| • Tổng công ty: | Tổng công ty Viglacera - CTCP |
| • Công ty, Giấy Tây Đô: | Công ty cổ phần Giấy Tây Đô |
| • Tổ chức tư vấn: | Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt. |
| • BVSC: | Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt. |
| • UBND: | Ủy ban nhân dân. |
| • ĐHĐCĐ: | Đại hội đồng cổ đông. |
| • HĐQT: | Hội đồng Quản trị. |
| • BKS: | Ban kiểm soát. |

III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOẢI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a. Thông tin chung

Tên giao dịch trong nước : TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
Tên giao dịch quốc tế : VIGLACERA CORPORATION
Tên viết tắt : VIGLACERA
Vốn điều lệ : 2.645.000.000.000 đồng
(Bằng chữ: Hai nghìn sáu trăm bốn mươi lăm tỷ đồng)
Trụ sở : Số 1 Đại lộ Thăng Long, thành phố Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 3553 6660
Fax : (84-4) 3553 6671
Website : www.viglacera.com.vn
Biểu tượng công ty :



b. Tóm tắt lịch sử hình thành và phát triển

Tổng công ty Viglacera – CTCP (tên trước đây là Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng) là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng tại Việt Nam cả về năng lực sản xuất, loại hình, mẫu mã và chất lượng sản phẩm đáp ứng được nhiều phân khúc thị trường từ bình dân đến cao cấp.

Sản phẩm của Tổng công ty đóng góp 20 triệu USD kim ngạch xuất khẩu/năm của ngành xây dựng, hiện có mặt tại trên 40 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.

Những sản phẩm chính nổi bật của VIGLACERA bao gồm:

- Kính xây dựng: Sản phẩm chiếm 40% tổng công suất thiết kế toàn ngành với cơ sở hạ tầng công nghệ hiện đại, trong đó nhiều sản phẩm lần đầu tiên được đưa ra thị trường như sản phẩm kính đạt chất lượng Châu Âu: EN 572-2:2004 đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng phôi kính sản xuất kính tiết kiệm năng lượng (Low-E)...
- Sứ vệ sinh: Sản phẩm đáp ứng nhu cầu của đại đa số người dân Việt Nam và tiếp cận đến thị trường cao cấp, năng lực sản xuất sản phẩm sứ tương đương với 10% năng lực sản xuất toàn ngành. Sen vòi là sản phẩm phụ trợ và được đồng bộ hóa cùng với nhóm sứ vệ sinh truyền thống và tạo nên giá trị gia tăng cho các sản phẩm sứ vệ sinh.
- Sản phẩm gạch ceramic và granite: Tổng công suất khoảng 20 triệu m²/năm, gạch ceramic 14 triệu m²/năm tương đương 6% năng lực sản xuất ngành, gạch granite 6 triệu m²/năm tương đương 11% năng lực sản xuất ngành.

- Sản phẩm gạch ngói đất sét nung: Tổng sản lượng sản xuất gạch xây, ngói lợp, gạch chẻ đạt trên 1,4 tỷ viên QTC/năm chiếm 3% năng lực ngành. Gạch cotto đạt 6,6 triệu m²/năm, khoảng 50% năng lực ngành.

VIGLACERA SỞ HỮU CHUỖI SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG BỘ

VIGLACERA chú trọng đa dạng hóa sản xuất và sản phẩm nhằm cung cấp trọn gói và đồng bộ các loại vật liệu xây dựng cho các dự án lớn tại thị trường trong nước và quốc tế, xây dựng chuỗi cung ứng từ nguyên liệu đầu vào đến đầu ra sản phẩm.

Trong hoạt động sản xuất, các đơn vị thành viên cũng rất tích cực hỗ trợ lẫn nhau về công nghệ và phát triển thị trường. Đối với mỗi lĩnh vực sản xuất đều có những đầu mối tạo lập thị trường cho các đơn vị thành viên nhằm đảm bảo đồng bộ hóa hoạt động bán hàng và quản lý chất lượng sản phẩm.

Hệ thống showroom đồng bộ trưng bày và bán sản phẩm chuyên nghiệp tại các thành phố lớn như Hà Nội, Hồ Chí Minh và Đà Nẵng. Ngoài ra, các đơn vị thành viên cũng có mạng lưới showroom khắp 3 miền.

VIGLACERA LÀ ĐƠN VỊ TIÊN PHONG TRONG NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ MỚI TRONG LĨNH VỰC SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG

VIGLACERA là đơn vị đầu tiên đưa công nghệ mới, công nghệ nguồn và chuyển giao công nghệ hiện đại để sản xuất vật liệu xây dựng như: kính xây dựng (năm 1994), sứ vệ sinh và gạch ốp lát ceramic (năm 1994), granite (năm 1996), gạch cotto (năm 2002)....

VIGLACERA còn tiên phong trong đầu tư và ứng dụng những công nghệ mới nhất vào sản xuất như: công nghệ lò nung tuynen (1990), công nghệ phủ 2 lớp Nano (2009)... nhằm nâng cao giá trị cho các chủng loại sản phẩm truyền thống.

VIGLACERA LÀ DOANH NGHIỆP KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN TIN CẬY CÓ DANH MỤC ĐA DẠNG PHÙ HỢP VỚI NHU CẦU CỦA THỊ TRƯỜNG

Tổng công ty đã triển khai 15 dự án có quy mô lớn bao gồm đầu tư hạ tầng khu công nghiệp cho thuê, đầu tư xây dựng khu đô thị, nhà ở để bán và khu thương mại - văn phòng cho thuê.

Từ năm 2012 trở lại đây, VIGLACERA đã triển khai nhiều dự án nhà ở thu nhập thấp, nhà ở xã hội như: Dự án khu nhà ở dành cho công nhân tại Khu công nghiệp Yên Phong (Bắc Ninh), khu ký túc xá sinh viên Trường cao đẳng nghề Viglacera ở huyện Yên Phong (Bắc Ninh), dự án 1.000 căn hộ dành cho người có thu nhập thấp tại khu đô thị Đặng Xá (Gia Lâm, Hà Nội), dự án khu nhà ở thu nhập thấp ở Đại Mỗ (Từ Liêm, Hà Nội)... đã nhận được sự quan tâm, ủng hộ của dư luận xã hội và được lãnh đạo Bộ Xây dựng, lãnh đạo thành phố Hà Nội và tỉnh Bắc Ninh đánh giá cao, coi đây là một hình mẫu doanh nghiệp tiêu biểu đi đầu trong thực hiện trách nhiệm xã hội.

Ở mảng nhà ở thu nhập thấp, VIGLACERA tiên phong chuyển đổi dự án và là đơn vị đầu tiên được hỗ trợ từ gói 30.000 tỷ đồng của Chính phủ.

ĐỘI NGŨ NHÂN LỰC GẮN BÓ LÂU NĂM, CÓ NHIỀU KINH NGHIỆM VÀ CHUYÊN MÔN CAO

Tổng công ty Viglacera - CTCP có đội ngũ cán bộ có trình độ đại học và trên đại học chiếm tỉ trọng cao, hầu hết người lao động đều có kỹ thuật tay nghề giỏi đã qua đào tạo.

Đội ngũ lãnh đạo có chuyên môn cao, kinh nghiệm và năng lực quản lý, gắn bó trên 05 năm giúp Tổng công ty đảm bảo sự nhất quán trong điều hành chiến lược và tính định hướng kế thừa với đội ngũ lao động trẻ tuổi.

Áp dụng những chính sách đãi ngộ về cơ sở vật chất, môi trường làm việc, đào tạo và phúc lợi tốt nhằm tạo gắn kết giữa nhân viên và Tổng công ty.

Các công ty trực thuộc nhà nước, công ty con bao gồm:

TT	Tên Công ty	Vốn điều lệ (Triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I - Công ty & Đơn vị trực thuộc			
1	Công ty Kính nổi Viglacera		100%
2	Công ty Sứ Viglacera Bình Dương		100%
3	Công ty Sen vôi Viglacera		100%
4	Công ty Xây dựng Viglacera		100%
5	Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Viglacera		100%
6	Công ty Thi công cơ giới Viglacera		100%
7	Công ty Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Viglacera		100%
8	Công ty Kinh doanh Bất động sản Viglacera		100%
9	Trường Cao đẳng nghề Viglacera		100%
10	Viện Nghiên cứu và phát triển Viglacera		100%

11	Chi nhánh miền Trung		100%
12	Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh		100%
II - Công ty con			
1	CTCP Viglacera Thăng Long	69.898	51,07%
2	CTCP Bao bì và Má Phanh Viglacera	9.900	51,00%
3	CTCP Viglacera Bá Hiến	10.000	52,64%
4	CTCP Viglacera Từ Liêm	11.250	55,92%
5	CTCP Viglacera Đông Anh	10.049	51,00%
6	CTCP Tư vấn Viglacera	3.000	76,89%
7	CTCP Việt Trì Viglacera	6.000	97,47%
8	CTCP Kính Viglacera Đáp Cầu	80.000	51,00%
9	CTCP Cơ khí và XD Viglacera	6.771	52,72%
10	CTCP Viglacera Hữu Hưng	7.500	51,00%
11	CTCP Viglacera Tiên Sơn	99.000	51,00%
12	CTCP Thương mại Viglacera	28.469	62,66%
13	CTCP Viglacera Vân Hải	15.000	60,00%
14	CTCP Khoáng sản Viglacera	12.500	51,00%
15	CTCP Sứ Viglacera Thanh Trì	15.000	62,96%
16	CTCP Viglacera Hạ Long	90.000	50,48%

17	CTCP Viglacera Hà Nội	28.000	51,00%
18	CTCP Bê tông khí Viglacera	24.100	95,69%
19	CTCP Viglacera Đông Triều	40.000	67,47%
III - Công ty liên kết			
1	Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG)	499.783	29,28%
2	CTCP Viglacera Từ Sơn	20.002	24,93%
3	CTCP Viglacera Hạ Long I	10.000	26,00%
4	CTCP Đầu tư và Xuất nhập khẩu Viglacera	15.805	26,15%
5	CTCP Vật liệu chịu lửa Cầu Đuống	5.000	25,00%
6	CTCP Vinafacade	4.358	42,37%
IV - Đầu tư tài chính vào các công ty			
1	CTCP Viglacera Hợp Thịnh	5.500	11,00%
2	CTCP Giấy Tây Đô	7.950	4,00%
3	CTCP Cầu Xây	10.007	5,71%
4	CTCP Tư vấn Xây dựng Viglacera Land	3.000	10,00%
5	CTCP Thủy tinh Gò Vấp	5.000	1,04 %

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được chào bán

Tổng công ty Viglacera – CTCP là cổ đông của Công ty cổ phần Giấy Tây Đô

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty cổ phần Giấy Tây Đô là 80.000 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu Tổng công ty Viglacera - CTCP đang sở hữu tại Công ty cổ phần Giấy Tây Đô là 3.000 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu chào bán 3.000 cổ phiếu.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành là 3,75%.

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu

Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu là 100%.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a. Thông tin chung

- Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY TÂY ĐÔ
- Tên tiếng Anh: TAYDO PAPER JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: TAYDO PAPER ., JSC
- Vốn điều lệ : 8.000.000.000 VNĐ (Tám tỷ đồng)
- Trụ sở chính: Cụm Liên Cơ, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 3839 3268
- Fax: (84-4) 3839 3268
- Giấy CNĐKKD: Số 0103001723 đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 01 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội, phòng Đăng ký kinh doanh cấp.
- Giấy CNĐKKD: Số 0101347022 đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 27 tháng 06 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội, phòng Đăng ký kinh doanh cấp.
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty:
 - Bán buôn máy móc, thiết bị, và phụ tùng máy khác
 - Bán buôn chuyên doanh khác
 - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
 - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
 - Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa
 - Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh
 - In ấn
 - Sản xuất bột giấy, giấy và bìa
 - Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác

b. Tóm tắt lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Giấy Tây Đô được thành lập và hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103001723 cấp lần đầu vào ngày 03 tháng 01 năm 2003 bởi Sở Kế hoạch đầu tư Thành Phố Hà Nội với số vốn điều lệ là 3 tỷ đồng và Giấy Chứng

nhận đăng ký kinh doanh số 0101347022 đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 27 tháng 06 năm 2014 với số vốn điều lệ là 8 tỷ đồng. Ngành nghề kinh doanh chính của công ty gồm: sản xuất, buôn bán giấy, nguyên liệu sản xuất giấy; sản xuất, buôn bán, in ấn bao bì; dịch vụ vận tải hàng hóa và kinh doanh vật liệu xây dựng.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Giấy Tây Đô được triệu tập lần đầu ngày 21/02/2003 gồm tất cả 9 cổ đông sáng lập đã họp ra nghị quyết để bầu ra Hội đồng quản trị và ban kiểm soát Công ty.

Trong quá trình hoạt động, do ảnh hưởng từ điều kiện kinh tế vĩ mô và tình hình sản xuất kinh doanh, công ty còn tồn tại nhiều khó khăn do những khiếm khuyết đến từ tình hình đầu tư ban đầu thiếu hiệu quả. Đến nay, song hành với sự phục hồi của nền kinh tế, nhiều doanh nghiệp cùng hoạt động trong lĩnh vực sản xuất giấy đã đầu tư mở rộng, nâng cấp, cải tiến thiết bị trong khi Giấy Tây Đô vẫn còn nhiều khó khăn chưa khắc phục hiệu quả nên đã mất dần thị phần.

2. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/09/2015

Vốn điều lệ Công ty theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101347022, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 27 tháng 06 năm 2014 bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội, phòng Đăng ký kinh doanh cấp là 8.000.000.000 đồng (Tám tỷ đồng)

Tổng số lượng cổ đông tại ngày 30/09/2015 là 17 cổ đông, cơ cấu sở hữu như sau:

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước		
	- Pháp nhân	6.000	7,5%
	- Cá nhân	74.000	92,5%
2	Cổ đông nước ngoài		
	- Pháp nhân	0	0%
	- Cá nhân	0	0%
	Tổng cộng	80.000	100%

(Nguồn: Giấy Tây Đô cung cấp)

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 30/09/2015

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Yến	Số 53 Ngõ Huế, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	20.000	25%
2	Vũ Thị Huệ	Nhà 15, Tập thể K80C, ngõ 376, đường Bưởi, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội	4.800	6%
3	Lê Thiên Khuê	167 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	6.000	7,5%
4	Nguyễn Công Bằng	Xóm Chợ, xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, Hà Nội	8.000	10%
5	Hồ Thu Thủy	Khu Trung, xã Xuân Đỉnh, huyện Từ Liêm, Hà Nội	5.000	6,25%
6	Nguyễn Thị Thu Loan	Số 4, ngách 228/14 ngõ 228 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội	4.000	5%
7	Nguyễn Thị Mai Phương	Số 27, Lô B1 Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	4.000	5%
8	Hồ Xuân Lịch	Số 3/154 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội	4.000	5%
9	Trần Thanh Hải	Số 20 phố Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	4.000	5%
	Tổng		59.800	74,75%

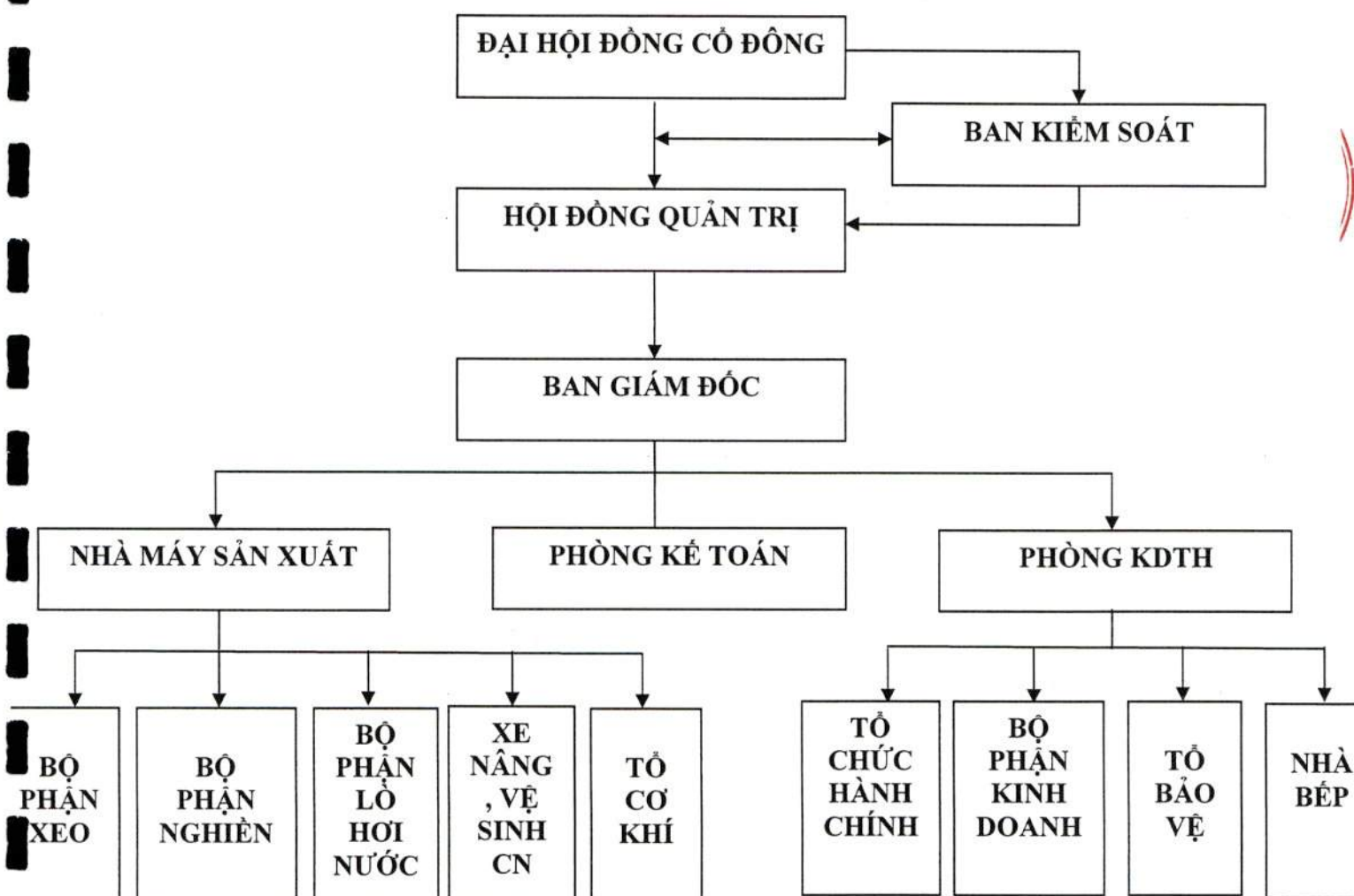
(Nguồn: Giấy Tây Đô cung cấp)

3. Danh sách công ty mẹ và công ty con

- Công ty mẹ: Không có
- Công ty con: Không có
- Công ty liên kết: Không có

4. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty cổ phần Giấy Tây Đô hoạt động theo mô hình tổ chức như sau:



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty...

Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Số thành viên của HĐQT có 3 thành viên, nhiệm kỳ tối đa của mỗi thành viên là 5 năm.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát mọi mặt hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, có nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của công ty gồm có Giám đốc và Phó Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc phân công hoặc uỷ quyền. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Các phòng ban chức năng

- *Nhà máy sản xuất*: trực tiếp sản xuất sản phẩm giấy bao gói công nghiệp, vận hành máy móc thiết bị, vận hành nồi hơi theo quy trình sản xuất, nhập nguyên liệu để làm bột, xeo giấy và cắt cuộn ra sản phẩm để tiêu thụ.
- *Phòng Kinh doanh Tổng hợp*: tham mưu giúp Ban Giám đốc lập ra kế hoạch kinh doanh chi tiết, thực hiện các hoạt động kinh doanh thu – mua thóc gạo, nông sản, tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty quản lý về các mặt như công tác tổ chức cán bộ; công tác quản lý lao động, và công tác hành chính, quản lý thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động...
- *Phòng Kế toán*: tham mưu giúp Giám đốc Công ty trong lĩnh vực quản lý các hoạt động Tài chính như: quản lý vốn và sử dụng vốn; quản lý tài sản, sử dụng tài sản; quản lý doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động kinh doanh; quản lý sử dụng và phân phối lợi nhuận; lập, tổ chức thực hiện kế hoạch Tài chính, chế độ kế toán, thống kê và kiểm toán; và thực hiện nghĩa vụ thuế trong toàn Công ty với Nhà nước.

5. Hoạt động kinh doanh**5.1. Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Giấy Tây Đô là sản xuất và thương mại, cụ thể:

- Sản xuất, buôn bán giấy, nguyên liệu sản xuất giấy
- Sản xuất, buôn bán, in ấn bao bì
- Dịch vụ vận tải hàng hóa
- Kinh doanh vật liệu xây dựng
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng...

5.2. Cơ cấu doanh thu các mảng hoạt động

Đơn vị tính: nghìn đồng

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014		30/9/2015	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	48.776.687	98,96%	59.877.357	99,72%	38.932.963	100%
Doanh thu HĐ tài chính	0	0%	0	0%	0	0%
Thu nhập khác	512.112	1,04%	170.649	0,28%	0	0%
Tổng cộng	49.288.800	100%	60.048.007	100%	38.932.963	100%

(Nguồn: BCTC không được kiểm toán năm 2014 và BCTC tại thời điểm 30/9/2015 của CTCP Giấy Tây Đô)

5.3. Chi phí sản xuất

Đơn vị tính: nghìn đồng

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014		30/9/2015	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	46.077.025	94,5%	55.576.189	92,8%	35.173.239	90,3%
Chi phí bán hàng	1.408.080	2,9%	2.111.529	3,5%	1.448.045	3,7%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.307.388	2,7%	1.681.115	2,8%	1.590.794	4,1%
Chi phí khác	364.000	0,8%	0	0%	0	0%
Tổng cộng	49.156.493	100,8%	59.368.833	99,2%	38.212.078	98,1%

(Nguồn: BCTC không được kiểm toán năm 2014 và BCTC tại thời điểm 30/9/2015 của CTCP Giấy Tây Đô)

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất

6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	%tăng, giảm	9T/2015
Tổng giá trị tài sản	33.880.400	33.534.172	-1%	38.327.414
Doanh thu thuần	48.776.687	59.877.357	22,8%	38.932.963
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-1.674.449	-1.289.443	-23%	-667.566
Lợi nhuận khác	148.112	170.649	15,2%	0
Lợi nhuận trước thuế	-1.526.337	-1.118.794	-26,7%	-667.566
Lợi nhuận sau thuế	-1.526.337	-1.118.793	-26,7%	-667.566
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/vốn điều lệ	-	-	-	N/A

(Nguồn: BCTC không được kiểm toán năm 2014 và BCTC tại thời điểm 30/9/2015 của CTCP Giấy Tây Đô)

Lưu ý: Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty không được kiểm toán

6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

Thuận lợi:

Trong năm 2014, Giấy Tây Đô đã đạt được nhiều bước tiến đáng kể trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là trong giai đoạn 7 tháng cuối năm khi bắt đầu ghi nhận lợi nhuận nhờ vào sự đoàn kết, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên của Doanh nghiệp nên cũng đã phần nào giải quyết được những khó khăn trước mắt.

Bên cạnh đó, tập thể cán bộ của công ty đã và sẽ tiếp tục cố gắng tìm nhiều giải pháp để ổn định sản xuất, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, gia tăng sản lượng, và đoàn kết nhất trí, phát huy sức mạnh tập thể để xây dựng Công ty ngày một phát triển.

Khó khăn:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn tồn đọng nhiều khó khăn:

- Do nhiều nguyên nhân dẫn đến việc thua lỗ trong thời gian qua, tiềm lực tài chính của Công ty suy yếu dần. Hơn nữa, máy móc thiết bị của Công ty đã cũ, xuống cấp sau nhiều năm sử dụng nên gặp nhiều khó khăn trong việc cạnh tranh với các Công ty khác trong ngành giấy.
- Trong sản xuất thường xuyên có những sự cố bất ngờ. Những thiết bị trong dây chuyền sản xuất đã cũ và xuống cấp, phải dừng máy để sửa chữa, thay thế mới các thiết bị, dẫn đến ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng, chi phí phát sinh cao dẫn đến giá thành sản xuất cao, hiệu quả kinh tế kém.
- Thị trường sản xuất giấy trong cả nước ngày càng phát triển mạnh mẽ, hầu hết các Công ty sản xuất giấy đã đầu tư rộng, nâng cấp, cải tiến thiết bị, đưa công nghệ kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất đồng thời gia tăng về sản lượng. Qua điều tra và tìm hiểu thị trường cho thấy trong năm 2014 về sản lượng giấy phát triển, chất lượng không

thua kém Tây Đô, chi phí thấp, giá thành hạ, giá bán thấp hơn, làm cho Công ty Tây Đô mất thị phần và gặp khó khăn trong vấn đề cạnh tranh.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Với lợi thế về kinh nghiệm quản lý cũng như bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh giấy và bao bì, Công ty cổ phần Giấy Tây Đô đã tạo dựng nên được một thương hiệu trên thị trường.

Với những chính sách luôn được cải tiến mới trong hoạt động kinh doanh và quản lý chỉ đạo điều hành, cùng với các đóng góp nỗ lực của các cán bộ công nhân viên Công ty trong thời gian tới, Công ty tin tưởng sẽ có được những bước phát triển trong tương lai, qua đó củng cố được vị thế của mình trên thị trường kinh doanh giấy và bao bì.

7.2. Triển vọng phát triển ngành

Ngành sản xuất giấy của Việt Nam phát triển mạnh ở lĩnh vực tái chế giấy. Tỷ lệ thu hồi giấy đã qua sử dụng dùng làm nguyên liệu trong tổng nguyên liệu sản xuất giấy ở Việt Nam là 70%. Tái sử dụng giấy tối đa là mục tiêu nhiều nước đang nhắm đến để tận dụng nguồn nguyên liệu, giảm giá thành, giảm phá rừng và bảo vệ môi trường. Năng lực tái chế giấy của Việt Nam đã tăng trưởng nhanh qua các năm từ năm 2000. Tuy nhiên, hiện nay sản xuất trong nước vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu về giấy (nhu cầu tiêu thụ giấy của người Việt trung bình là 32kg giấy/năm – theo thống kê từ VPPA), nên ngành giấy tiếp tục phải nhập khẩu giấy hàng năm bao gồm bột giấy, giấy in báo, giấy bao bì công nghiệp... Do đó, triển vọng gia tăng sản lượng, nâng công suất của các Doanh nghiệp trong ngành giấy nói chung và CTCP Giấy Tây Đô nói riêng là còn rất nhiều thuận lợi.

8. Chính sách đối với người lao động

a. Tình hình lao động

Tổng số lao động tại thời điểm ngày 30/09/2015 là 67 người

STT	Khoản mục	Số lượng
Phân loại theo trình độ chuyên môn		
	- Cán bộ có trình độ đại học và trên đại học	02
	- Cán bộ có trình độ cao đẳng, trung cấp	07
	- Cán bộ có trình độ sơ cấp, khác	58
	Tổng cộng	67

(Nguồn: Giấy Tây Đô)

b. Chính sách của Công ty đối với CBCNV:**Chế độ làm việc**

- *Thời gian làm việc:* Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần.
- Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh các nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và có đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.
- Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản được bảo đảm theo đúng quy định của Bộ luật lao động.
- *Môi trường làm việc:* Công ty luôn trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc nhằm tạo điều kiện tối đa cho các nhân viên, vệ sinh lao động và các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- *Tuyển dụng:* mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân tài, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực.
- *Đào tạo:* Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực làm việc của CBCNV. Công ty thường xuyên cử các cán bộ đi đào tạo, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

Chính sách lương và thưởng.

- Công ty xây dựng Quy chế trả lương, Quy chế khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc điểm lao động của Công ty và xây dựng các tiêu chí, điều kiện xét khen thưởng đối với người lao động giỏi, trình độ cao có đóng góp cho Công ty. Chế độ trả lương đảm bảo công bằng, minh bạch và tính khuyến khích lao động trên cơ sở thiết lập các tiêu chí trả lương gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả và mức đóng góp của từng người lao động, kết quả doanh thu và phù hợp với các quy định của pháp luật về tiền lương.
- Công ty thực hiện các chế độ cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể.
- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2013 là 5,547 triệu đồng/người/tháng; năm 2014 là 6,761 triệu đồng/người/tháng.

9. Chính sách cổ tức.

- Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ khác đến hạn phải trả.
- Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của những năm tiếp theo.
- Công ty không thực hiện trả cổ tức năm 2013, 2014 do lợi nhuận sau thuế của các năm này là số âm.

10. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	0,78	0,74
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,56	0,53
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	1,08	1,12
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	-13,00	-9,51
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	vòng	9,04	10,02
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	vòng	1,44	1,79
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	-3,13%	-1,87%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	54,05%	28,38%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	-4,51%	-3,34%
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	-3,43%	-2,15%
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng/cp	-19.079,2	-13.984,9

(Nguồn: BCTC không được kiểm toán năm 2014 của CTCP Giấy Tây Đô)

11. Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng hiện tại

STT	Họ tên	Chức vụ
Hội đồng quản trị		
1	Kiều Bách	Chủ tịch
2	Đình Quang Huy	Ủy viên
3	Vũ Thị Huệ	Ủy viên
4	Hồ Xuân Lịch	Ủy viên
5	Nguyễn Thiện Tú	Ủy viên

STT	Họ tên	Chức vụ
Ban kiểm soát		
1	Lê Thiện Khuê	Trưởng ban
2	Nguyễn Đình Tuấn	Thành viên
3	Hồ Thu Thủy	Thành viên
Ban Giám đốc		
1	Trần Thanh Hải	Tổng Giám đốc
Trưởng phòng Kế toán		
1	Lương Ngọc Hiếu	Kế toán trưởng

12. Tình hình tài sản của Công ty

Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2014:

Đơn vị: nghìn đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà cửa	11.710.142	8.623.529	3.086.613
Máy móc thiết bị	21.344.116	10.617.891	10.726.225
Phương tiện vận tải	269.556	240.284	29.272
Thiết bị, dụng cụ	0	0	0
Tổng cộng	33.323.814	19.481.705	13.842.109

(Nguồn: BCTC không được kiểm toán năm 2014 của CTCP Giấy Tây Đô)

13. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty

BẢNG KÊ CÁC LÔ ĐẤT ĐANG SỬ DỤNG

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Tổng diện tích lô quản lý, sử dụng (m2)	Hình thức sử dụng đất	Phân loại đất tại thời điểm kiểm kê			Ghi chú
				Mục đích sử dụng đất của DN (tại thời điểm kiểm kê)	Thời gian sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý của lô đất	
1	Lô đất tại thôn Liên Cơ, xã Đại Mỹ, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội	11.200	Thuê đất theo Hợp đồng thuê mặt bằng với Công ty cổ phần Bao Bì và Má Phan Viglacera	Đất sử dụng làm nhà máy sản xuất giấy bao gói công nghiệp	10 năm	- Hợp đồng thuê mặt bằng số 129/HD ngày 22/04/2003 giữa bên cho thuê là Nhà máy Gạch lát hoa và Má phanh ô tô Hà Nội (nay là Công ty Cổ phần Bao bì và Má phanh Viglacera và bên thuê mặt bằng là Công ty Cổ phần Giấy Tây Đô về việc thuê lại một phần diện tích tại khuôn viên đất tại Thôn Liên Cơ, xã Đại Mỹ, huyện Từ Liêm để làm nhà máy sản xuất giấy bao gói công nghiệp; - Phụ lục hợp đồng – Bản vẽ chi tiết phần mặt bằng cho thuê (Kèm theo hợp đồng số 129/HD ngày 22 tháng 04 năm 2003); - Phụ lục hợp đồng thuê mặt bằng số 231/PL ngày 26/11/2013 giữa Công ty cổ phần Bao bì và Má phanh Viglacera và Công ty cổ phần Giấy Tây Đô.	

Nguồn: Giấy Tây Đô

14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Giấy Tây Đô:

Đơn vị: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Kế hoạch 2015	% tăng, giảm 2015/2014
Doanh thu thuần	59.877.357	62.272.200	4,00%
Lợi nhuận sau thuế	-1.118.794	-796.626	-
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	-1,87%	-1,28%	-
Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	-13,98%	-9,96%	-
Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	0	0	0

(Nguồn: Giấy Tây Đô)

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2015:

Năm 2015, Công ty tiếp tục phát triển hoạt động kinh doanh chính là sản xuất, buôn bán giấy, nguyên liệu sản xuất giấy và in ấn bao bì. Để đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận trên, Công ty sẽ có những nghiên cứu kỹ tình hình giá cả thị trường về các mặt hàng nguyên liệu đầu vào đồng thời có kế hoạch kinh doanh cụ thể đảm bảo kế hoạch.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

Không có

16. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn

Không có

V. CỔ PHIẾU THOÁI VỐN ĐẦU GIÁ

1. Chứng khoán được thoái vốn: Cổ phiếu Công ty cổ phần Giấy Tây Đô
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 100.000 đồng/cổ phần
4. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: 3.000 cổ phần.
 - Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: 100 cổ phần.

- Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: 3.000 cổ phần.

5. Giá thoái vốn dự kiến: 100.000 đồng/cổ phần

- Giới hạn mức giá đặt mua Theo Quy chế đấu giá
- Bước giá Theo Quy chế đấu giá

6. Phương pháp xác định giá khởi điểm:

Căn cứ vào chứng thư thẩm định giá số 138/2015/DVĐG-AASC.KT5 ngày 31/07/2015 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, phương pháp định giá áp dụng để xác định giá khởi điểm là phương pháp tài sản. Theo đó, giá cổ phiếu của Công ty cổ phần Giấy Tây Đô tại thời điểm 31/03/2015 là 99.993,62 đồng/cổ phiếu. Làm tròn lên là 100.000 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ công văn số 2329/BXD-QLDN ngày 08/10/2015 của Bộ Xây dựng về việc thoái vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP tại Công ty cổ phần Giấy Tây Đô, theo đó Bộ Xây dựng đồng ý với đề xuất của Viglacera tại văn bản số 353/TCT-NĐD ngày 09/09/2015 về mức giá khởi điểm đấu giá là 100.000 đồng/cổ phần.

7. Phương thức thoái vốn:

Thoái vốn cổ phần của Tổng Công ty Viglacera tại Công ty Cổ phần Giấy Tây Đô bằng hình thức đấu giá cạnh tranh công khai thông qua Đại lý đấu giá: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

8. Thời gian thực hiện thoái vốn

Theo quy chế đấu giá do Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ban hành, dự kiến thời gian thực hiện phân phối trong Quý IV/2015 và I/2016.

9. Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua cổ phần

9.1. Địa điểm cung cấp Bản công bố thông tin đấu giá

Theo Quy chế đấu giá

9.2. Địa điểm đăng ký tham dự đấu giá

Theo Quy chế đấu giá

9.3. Thời gian nộp đơn đăng ký tham dự đấu giá - nộp tiền cọc và nhận phiếu đấu giá:

Theo thời gian được thể hiện tại Quy chế đấu giá.

9.4. Điều kiện đăng ký tham dự đấu giá

- (1) Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu và nộp đúng thời hạn theo quy định.
- (2) Nộp đủ tiền đặt cọc là 10% tổng giá trị cổ phần đăng ký tính theo giá khởi điểm trong thời hạn đăng ký như quy định.
- (3) Có các giấy tờ liên quan khác.
 - Đối với cá nhân trong nước:
 - Xuất trình CMND - giấy tờ tùy thân hợp lệ để tiến hành đối chiếu.
 - Khai địa chỉ cụ thể - rõ ràng.

- *Đối với tổ chức trong nước:*
 - Nếu người Đại diện theo pháp luật không đăng ký trực tiếp thì phải có Giấy ủy quyền hợp lệ do người Đại diện theo pháp luật của tổ chức ủy quyền cho người đăng ký tham dự. Người được ủy quyền phải mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ khi đăng ký tham dự đấu giá.
 - Bản sao được chứng thực - công chứng hợp lệ văn bản chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức đó (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - Quyết định thành lập...)
- *Đối với cá nhân - tổ chức nước ngoài:*
 - Bản sao Hộ chiếu/CMND (trường hợp ủy quyền đấu giá cho người Việt Nam).
 - Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu có).
 - Xuất trình giấy mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.
 - Đối với tổ chức: Ngoài các hồ sơ trên - cần có thêm Bản sao được chứng thực - công chứng hợp lệ văn bản chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - Giấy phép thành lập...) - Công văn ủy quyền hợp lệ cho người đại diện tổ chức đó tham dự đấu giá (trong trường hợp đây không phải là người đại diện pháp lý của tổ chức đó).

9.5. Quy định về nộp tiền đặt cọc và tiền mua cổ phần:

Nhà đầu tư có thể nộp tiền mặt tại các địa điểm đăng ký tham dự đấu giá hoặc chuyển khoản vào các tài khoản của đại lý đấu giá được công bố trong Quy chế đấu giá.

10. Tổ chức buổi đấu giá - thu tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc

- *Thời gian tổ chức buổi đấu giá:* Theo thời gian được quy định tại Quy chế đấu giá.
- *Địa điểm tổ chức bán đấu giá cổ phần:*

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Trụ sở chính : Số 8 Lê Thái Tổ - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

Số Điện thoại: +84 (4) 3 928 8080

Fax: +84 (4) 3 928 9888

- *Thời gian nhận phiếu tham dự đấu giá:* Theo quy định tại Quy chế đấu giá.
- *Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc:* Theo quy định tại Quy chế đấu giá.
- *Địa điểm:* Theo quy định tại Quy chế đấu giá.
- *Phương thức thanh toán tiền mua cổ phần:* tương tự như phương thức nộp tiền đặt cọc mua cổ phần.

11. Đăng ký mua cổ phiếu

- Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu: Theo quy chế đấu giá
- Số lượng: Tổng số cổ phần chào bán: 3.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: 100 cổ phần.
- Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: 3.000 cổ phần.
- Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền

mặt hoặc chuyển khoản cho Đại lý đấu giá (nơi làm thủ tục đăng ký)

- Chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn thành việc bán đấu giá cổ phiếu
 - Quyền lợi người mua cổ phiếu: Được nhận chuyển nhượng đủ số cổ phiếu đấu giá thành công.
 - Thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phiếu trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu: Theo quy chế đấu giá
- Tất cả các nội dung trên có thể được điều chỉnh và sẽ thực hiện theo quy định tại quy chế đấu giá cổ phiếu.

12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:

- Tỷ lệ nắm giữ tối đa của nhà đầu tư nước ngoài là 100% tổng số vốn điều lệ của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2015 - Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn.
- Hiện tại tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài là 0% vốn cổ phần của Công ty.
- Số lượng cổ phần thoái vốn thông qua đấu giá là 3.000 cổ phần (tương đương với 3,75% vốn điều lệ). Trong trường hợp này, cổ đông nước ngoài được phép mua toàn bộ số cổ phần chào bán của Công ty.

13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Không có.

14. Các loại thuế có liên quan:

14.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp:

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành.

14.2. Các loại thuế khác:

Công ty kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế liên quan đến cổ phiếu thoái vốn:

- Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ngày 22 tháng 11 năm 2012;
- Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân;
- Thông tư 111/2013/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân, luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính Phủ
- Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 3/6/2008;
- Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/7/2012 Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật
- Nghị định 218/2013/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp
- Một số văn bản pháp luật khác

15. Tài khoản nhận tiền mua cổ phiếu:

Tài khoản thực hiện đấu giá: Theo Quy chế đấu giá.

16. Về phương án xử lý trong trường hợp phát hành không thu đủ tiền như dự kiến

Trong trường hợp việc thoái vốn không thành công, Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera sẽ xem xét việc tiếp tục đấu giá lần hai và đồng thời tìm kiếm các đối tác quan tâm để tiến hành chuyển nhượng phần vốn nói trên.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Cơ cấu lại danh mục đầu tư của Tổng công ty Viglacera

VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT THOÁI VỐN

Số tiền thu được từ đợt thoái vốn sẽ được sử dụng theo các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến quản lý tài chính của doanh nghiệp nhà nước.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT THOÁI VỐN ĐẤU GIÁ**1. Tổ chức thực hiện đấu giá bán cổ phần.****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT.**

Trụ sở: 08 Lê Thái Tổ - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Chi nhánh TP. HCM: 11 Nguyễn Công Trứ - Quận 1 - TP. HCM.

2. Tổ chức tư vấn.**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT.**

Trụ sở: 08 Lê Thái Tổ - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Chi nhánh TP. HCM: 11 Nguyễn Công Trứ - Quận 1 - TP. HCM.

3. Tổ chức định giá**CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC**

Trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

IX. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Bản công bố thông tin này đã được Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt xây dựng một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Giấy Tây Đô cung cấp.

Công ty cổ phần Giấy Tây Đô chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực - phù hợp với thực tế - đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản - hoạt động - tình hình tài chính - kết quả và triển vọng của Công ty.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu -

đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Tổng công ty Viglacera - CTCP được miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty cổ phần Giấy Tây Đô cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

X. PHỤ LỤC:

- Báo cáo tài chính năm 2014 không được kiểm toán của CTCP Giấy Tây Đô;
- Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần;
- Công văn số 2329/BXD-QLDN của Bộ Xây dựng về việc thoái vốn của Tổng công ty Viglacera - CTCP tại Công ty cổ phần Giấy Tây Đô;
- Nghị quyết số 147/TCT-HĐQT của Tổng công ty Viglacera – CTCP về việc thông qua phương án thoái vốn Tổng công ty tại Công ty cổ phần Giấy Tây Đô.

Hà Nội, ngày ____ tháng ____ năm 2015

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU**TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP****PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC****NGUYỄN ANH TUẤN****ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN****CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY TÂY ĐÔ****TỔNG GIÁM ĐỐC****TRẦN THANH HẢI****ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT****PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC****NGUYỄN THỊ THANH THỦY**